

Số: /KH-UBND

Quang Minh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính nhà nước xã Quang Minh năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa về cải cách hành chính nhà nước huyện Hiệp Hòa năm 2024;

Chủ tịch UBND xã Quang Minh ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước xã Quang Minh năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm rút ngắn về thời gian, giảm về kinh phí; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Từng bước nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp (DDCI); Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), nâng thứ hạng của xã trong năm 2024.

2. Yêu cầu

Người đứng đầu cơ quan phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn, cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo đạt tiến độ, chất lượng đề ra.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về CCHC, chủ động đổi mới, sáng tạo; linh hoạt vận dụng phù hợp các giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan, địa phương khác.

II. NỘI DUNG CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung các quy định về: tổ chức, bộ máy; chế độ chính sách, phòng, chống tham nhũng, hoạt động của các doanh nghiệp...

- Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tổ chức thực hiện rà soát TTHC đề đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và rà soát đơn giản hóa.

- Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp đề xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.

- Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% thủ tục hành chính được xây dựng quy trình nội bộ và được công bố, công khai, cập nhật kịp thời.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất, thông suốt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP;

4. Cải cách chế độ công vụ

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm.

- Thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động tại cơ quan; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đảm bảo quy định.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm.

- Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của CP.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).

- Trên 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện và Cổng thông tin điện tử các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC của người đứng đầu cơ quan; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn; xây dựng kế hoạch bám sát kế hoạch của huyện và tình hình thực tế của địa phương; lượng hóa các mục tiêu CCHC với mức độ phù hợp, thiết thực; đồng thời, xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm tính khả thi cao nhất; coi trọng công tác thí điểm một số mô hình mới, sáng tạo trong CCHC. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC khi xây dựng kế hoạch chi ngân sách hàng năm của xã.

2. Bố trí đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện các nhiệm vụ CCHC; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của cơ quan.

3. Tiếp tục nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính; bảo đảm sự nhất quán, liên tục trong triển khai CCHC của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh và của địa phương.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC nội bộ năm 2024; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chính xác, khách quan.

Tiếp tục phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với công tác CCHC góp phần nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác cải CCHC.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng CNTT trong đánh giá.

Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Ứng dụng hiệu quả CNTT trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính cho UBND cấp xã.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ dịch vụ công và trong hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng-Thống kê xã

Chủ trì, phối hợp với công chức liên quan tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC (*các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch*).

Kịp thời tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về kết quả CCHC với Chủ tịch UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) theo quy định.

Phối hợp các ngành tổ chức sử dụng hiệu quả kết quả Chỉ số CCHC năm 2023 được Chủ tịch UBND huyện công bố; ban hành kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số CCHC trong năm 2024 và những năm tiếp theo; thời gian hoàn thành trước **ngày 28/02/2024**.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2024.

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024; kết hợp chặt chẽ kiểm tra công tác CCHC, thực thi nhiệm vụ, công vụ với việc kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý; thời gian hoàn thành **trong tháng 02/2024**.

Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch khắc phục và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2024 của xã; hoàn thành ***trước ngày 28/02/2024***.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng, gắn trên Phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách TTHC; tiêu chí đối thoại của lãnh đạo xã (*Chủ tịch UBND xã*) với người dân, doanh nghiệp; tiêu chí thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao của Bộ chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp tài liệu, thực hiện tự chấm điểm chỉ số CCHC năm 2024 của xã gửi huyện thẩm định theo quy định. Tham mưu Chủ tịch UBND xã các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của xã năm 2024 và những năm tiếp theo.

Theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao trong kế hoạch này.

2. Công chức Văn hóa-Xã hội xã:

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của xã năm 2024. Thời gian trước ngày ***15/02/2024***; Đồng thời chỉ đạo tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp;

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo thực hiện lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (*các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch*).

Cung cấp tài liệu kiểm chứng, gắn trên Phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công tác tuyên truyền của Bộ chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

3. Công chức Tư pháp-Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế (*các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch*).

Cung cấp tài liệu kiểm chứng, gắn trên Phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách thể chế của Bộ chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

4. Công chức Tài chính - Kế toán

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công (*các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch*).

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã (DDCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của xã.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng trong bộ Chỉ số CCHC đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công của Bộ chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

5. Công an xã

Tham mưu Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện có hiệu quả 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

6. Cán bộ, công chức liên quan

Cung cấp tài liệu kiểm chứng trong bộ Chỉ số CCHC cấp xã đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực mình phụ trách theo thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước xã Quang Minh năm 2024, yêu cầu các ban, ngành, cán bộ, công chức UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (b/c);
- TTĐU, HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Xuân Chanh

Phụ lục

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC XÃ QUANG MINH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 29/01/2024 của Chủ tịch UBND xã Quang Minh)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
	1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; trong đó tập trung các quy định về: tổ chức, bộ máy; chế độ chính sách, phòng, chống tham nhũng, hoạt động của các doanh nghiệp...	Nhiệm vụ 1: Rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát.	Hoạt động 1: Thường xuyên rà soát văn bản QPPL là căn cứ pháp lý hoặc tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương có thay đổi dẫn đến nội dung văn bản đã ban hành không còn phù hợp và rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo Kế hoạch.	Báo cáo kết quả tự kiểm tra/ Thông báo kết luận kiểm tra/Báo cáo kết quả rà soát/Báo cáo kết quả hệ thống hóa	Công chức Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	
			Hoạt động 2: Thực hiện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-					

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			2023 trên địa bàn đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định.					
	2. Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã.	Nhiệm vụ 1: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật. Tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác TDTHPL trên địa bàn và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau TDTHPL. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL	Hoạt động 1: Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Kế hoạch/ Báo cáo kết quả Các đợt kiểm tra/ Thông báo kết luận	CC Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	
			Hoạt động 2: Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã và việc thực hiện	Các hướng dẫn, đôn đốc/Văn bản hướng dẫn đôn đốc/Thông báo kết quả kiểm tra/Báo cáo kết	CC Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân	quả xử lý				
			Hoạt động 3: Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Công TTĐT xã; mạng XH	CC Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
	1. Rà soát TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền, đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC, cắt giảm yêu cầu, điều kiện.	Nhiệm vụ 1: Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Hoạt động 1: Đăng ký danh sách TTHC có khó khăn, bất cập, vướng mắc thực hiện rà soát	Văn bản đăng ký	CC VP – TK	Các ngành liên quan	Trước 10/2/2024	
			Hoạt động 2: Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC	Lập biểu mẫu, báo cáo kết quả	Các ngành liên quan	CC VP-TK	Theo KH của huyện	
	2. 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố,	2.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính	Hoạt động 1: Rà soát đơn giản hóa theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch		Các ngành liên quan	CC VP-TK	Theo Kế hoạch của huyện	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	công khai và rà soát đơn giản hóa	nhà nước	UBND tỉnh					
		2.2. Nhiệm vụ 2: Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính	Hoạt động 1: Rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; Đề xuất các nội dung ủy quyền giải quyết	Công văn, Báo cáo đề xuất, văn bản ủy quyền	Các ngành liên quan	CC VP- TK	Thường xuyên	
	3. Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi theo quy định.	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.		Hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn, Công văn xin lỗi (<i>trong trường hợp để xảy ra quá hạn</i>)	Các ngành liên quan	CC VP- TK	Thường xuyên	
	4. Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Nhiệm vụ 1: Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản		Công văn rà soát, Báo cáo đề xuất,	Các ngành liên quan	CC VP - TK	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.						
5.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.	Nhiệm vụ 1: Nâng tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt từ 60% trở lên.		Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC	CC VP – TK	Các ngành liên quan	Năm 2024	
6.	Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ	Nhiệm vụ 1: Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá đạt trên 50%.	Hoạt động 1: Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá.	CC VP – TK	Các ngành liên quan	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	quan nhà nước kết nối, chia sẻ.							
	7. 100% thủ tục hành chính được xây dựng quy trình nội bộ và được công bố, công khai, cập nhật kịp thời	Nhiệm vụ 1: Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đề nghị cấp trên phê duyệt; Cập nhật, công khai TTHC; tin học hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC.	Hoạt động 1: Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đề nghị cấp trên phê duyệt; Cập nhật, công khai thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính được cập nhật, công khai.	Các ngành liên quan	CC VP - TK	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							
	1. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất, thông suốt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện có	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, số biên chế bảo đảm đúng quy định của pháp luật và lộ trình của tỉnh; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW.	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, số biên chế chính quyền cấp xã bảo đảm đúng quy định của pháp luật và lộ trình của tỉnh; trình cấp có thẩm quyền quyết định.	Kế hoạch, đề án	CC VP- TK	Cán bộ, công chức	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ¹ ; Nghị quyết số 19-NQ/TW ² ; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ³ ; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ⁴ ; Nghị định 60/2021/NĐ-CP ⁵ của Chính phủ và các văn bản của tỉnh, của huyện về công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.							
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
	1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB,CC	Nhiệm vụ 1: Cập nhật kịp thời thông tin CB,CC trên phần mềm Quản lý CB,CC.	Hoạt động 1: Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin CB,CC trên phần mềm Quản lý CB,CC	Thông tin trên phần mềm được cập nhật	CC VP – TK	Cán bộ, công chức	Thường xuyên	
	2. CB,CC được bố trí đúng theo vị trí việc làm	Nhiệm vụ 1: Bố trí CB,CC, người lao động theo đề án VTVL đã	Hoạt động 1: Rà soát việc bố trí CB,CC, người lao động theo đề án VTVL	Báo cáo	CC VP – TK	Cán bộ, công chức	Tháng 11/2024	

¹ ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

² ngày 25/10/2017 về “tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

³ ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

⁴ ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

⁵ ngày 21/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		được phê duyệt						
	3. Thực hiện cải cách tiền lương theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; thực hiện tốt việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và công tác tiếp nhận, điều động công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định.	Nhiệm vụ 1: Triển khai thực hiện ngay sau khi có các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương, của tỉnh.	Hoạt động 1: Rà soát, thống kê số lượng cán bộ, công chức theo bảng lương mới	Công văn, Báo cáo	CC TC- KT	CC VP- TK	Năm 2024	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
	1. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng NSNN cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao tính tự chủ tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo	1.1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐCP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	Hoạt động 1: Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hợp lý trên cơ sở triệt để tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, công khai tài chính và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan.	Quyết định/Báo cáo/Tờ trình	CC TC- KT	Cán bộ, công chức	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		<p>Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của CP.</p> <p>1.2. Nhiệm vụ 2: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.</p>	<p>Hoạt động 1: Thực hiện quyết toán ngân sách xã; Quyết toán vốn đầu tư công, hàng năm theo chế độ, chính sách hiện hành</p>	Báo cáo	CC TC- KT	Cán bộ, công chức	Thường xuyên hàng năm	
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	<p>1. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%</p> <p>Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.</p> <p>Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.</p> <p>Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).</p>	<p>1.1. Nhiệm vụ 1: Triển khai đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công</p>	<p>Hoạt động 1: Ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công</p>	<p>Văn bản chỉ đạo/kết quả tỷ lệ DVC</p>	<p>CC VP- TK</p>	<p>Cán bộ, công chức</p>	<p>Năm 2024</p>	
	<p>2. Trên 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường</p>	<p>Nhiệm vụ 1: Tăng cường việc xử lý hồ sơ công việc Hệ thống</p>	<p>Hoạt động 1: Tập trung xử lý hồ sơ công việc Hệ thống QLVB&ĐHCV đảm</p>	<p>Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trên môi trường</p>	<p>CC VP - TK</p>	<p>Cán bộ, công chức</p>	<p>Năm 2024</p>	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	mạng	QLVB&ĐHCV.	bảo áp dụng hiệu quả thống nhất.	mạng				
	3. 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Nhiệm vụ 1: Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang đảm bảo quy định	Hoạt động 1: Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang đảm bảo quy định	Tỷ lệ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang	CC VP – TK	Cán bộ, công chức	Năm 2024	
	4. Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã	Nhiệm vụ 1: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã	Hoạt động 1: Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử xã	Báo cáo	CC VH – XH	Cán bộ, công chức	Năm 2024	
	5. Đẩy mạnh triển khai thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -	Nhiệm vụ 1: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 24 mô hình, nhiệm vụ liên quan đến 05 nhóm tiện ích của Đề án 06/CP.	Hoạt động 1: Triển khai thực hiện các mô hình, nhiệm vụ để hoàn thành các nội dung đúng tiến độ.	Báo cáo /Văn bản triển khai	Công an xã	Cán bộ, công chức	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã							
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
	1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC của xã	Nhiệm vụ 1: Tham mưu, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2024 của xã.	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền	Kế hoạch	CC VP - TK	Cán bộ, công chức	Tháng 2/2024 (Gửi KH về Phòng Nội vụ)	
	2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch CCHC.	Nhiệm vụ 1: Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 của xã	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	CC VP - TK		Tháng 1/2024 (Gửi KH về Phòng Nội vụ)	
Nhiệm vụ 2: Xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024		Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, Ban hành các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	CC VP - TK		31/01/2024 (Gửi KH về Phòng Nội vụ)		
Nhiệm vụ 3: Đăng ký sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC		Hoạt động 1: Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai và tổng hợp đăng ký với Phòng Nội vụ.	Văn bản chỉ đạo, tổng hợp	CC VP - TK	Cán bộ, công chức	Khi có văn bản chỉ đạo		

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra CCHC	Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	CC VP - TK		Tháng 02/2024 (gửi KH về Phòng Nội vụ)	
	4. Nâng cao chỉ số CCHC cấp xã; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính NN	Nhiệm vụ 1: Tham mưu ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC năm 2024	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch.	Kế hoạch	CC VP -TK		Tháng 02/2024	